



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN CONTAINER VIỆT NAM  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013**

**PHẦN A – BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

I – HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

II – THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2012

**PHẦN B – BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2012 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013**

I – BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2012

II – KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2013

**PHẦN C – BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2012 VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2013**

I – KẾT QUẢ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, THIẾT BỊ NĂM 2012

II – KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ MUA SẴM THIẾT BỊ NĂM 2013

**PHẦN D – CÁC TỜ TRÌNH VÀ ĐỀ XUẤT**

I – PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2012, VÀ DỰ KIẾN PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2013

II – THÔNG QUA MỨC THÙ LAO VÀ TIỀN THƯỞNG HĐQT, BKS

III – PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TỨC TỪ LỢI NHUẬN CÒN LẠI NĂM 2012

IV – LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN

V – KẾT QUẢ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2012

VI – SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY

## PHẦN A– BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### I - HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

#### 1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

HĐQT Công ty Cổ phần Container Việt Nam gồm 08 thành viên trong đó có 02 thành viên HĐQT độc lập. Trong năm 2012, HĐQT đã tích cực trong việc đưa ra các quyết định chiến lược, chỉ đạo và giám sát trong hoạt động đầu tư phát triển, tái cơ cấu toàn Công ty nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý và hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong năm 2012, HĐQT đã có 7 cuộc họp để thông qua một số chủ trương và quyết sách quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty như sau:

Stt	Số văn bản	Nội dung
1	40/NQ-HĐQT ngày 13/02/2012	Mua thêm 250.000 cổ phiếu (mệnh giá 10.000 đồng/cp) của Công ty Cổ phần Cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ (PSP), nâng tỉ lệ sở hữu lên 11,4% vốn điều lệ của PSP. Giá mua bằng mệnh giá.
2	45A/NQ- HĐQT ngày 22/02/2012	Chỉ đạo về biện pháp thực hiện kế hoạch kinh doanh của các đơn vị thành viên. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2012.
3	74/NQ-HĐQT ngày 14/05/2012	Thông qua việc góp vốn triển khai thành lập Công ty Cổ phần Green DMC. Góp thêm vốn vào Công ty Cổ phần Tiếp vận xanh (Công ty liên kết) với số tiền là: 960 triệu đồng (tương đương với 96.000 CP) để nâng tỷ lệ sở hữu của Công ty lên 35%. Thông nhất chủ trương mua tài sản gắn liền với quyền sử dụng gần 4 ha đất của Công ty Cổ phần Công nghiệp tàu thủy Ngô Quyền (khu đất nằm liền kề với Cảng Green Port của Công ty).
4	75/NQ-HĐQT ngày 23/05/2012	Phê duyệt Phương án bán 150.000 cổ phiếu quỹ cho người lao động trong Công ty
5	85/NQ-HĐQT ngày 27/06/2012	Hủy phương án bán 150.000 cổ phiếu quỹ với giá 10.000 đồng/cp cho người lao động do HĐQT thông qua ngày 23/05/2012. Phê duyệt Phương án phát hành 150.000 cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty
6	97/NQ-HĐQT ngày 28/07/2012	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2012, đánh giá kết quả hoàn thành 75,79 % kế hoạch lợi nhuận năm 2012 do Đại hội cổ đông thông qua. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình ESOP sau khi đã sửa đổi mục 13 về xử lý cổ phiếu chưa phân phối hết. Phê duyệt danh sách, số lượng cổ phiếu được mua của người lao động được tham gia chương trình theo phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động. Thông qua sơ đồ tổ chức Công ty. Tổ chức, sắp xếp lại một số đơn vị, phòng ban trong Công ty, trong đó:

		<p>- Thành lập Công ty TNHH Một thành viên Depot trên cơ sở sáp nhập phòng Khai thác bãi và Xưởng sửa chữa.</p> <p>- Thành lập Công ty TNHH Một thành viên Viconship Hồ Chí Minh trên cơ sở sáp nhập Công ty TNHH Toàn Cầu Xanh và Chi nhánh Viconship Hồ Chí Minh.</p> <p>Thông qua việc góp vốn: 76.500.000.000 đồng vào Công ty Cổ phần Green DMC, tương đương với 85% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Green DMC.</p> <p>Liên quan đến sự kiện bà Loan - trưởng Ban kiểm soát Công ty - bị khởi tố do liên quan đến những sai phạm Vinalies, nhiệm vụ của Ban kiểm soát sẽ do hai thành viên Ban kiểm soát còn lại đảm nhiệm; báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty gần nhất để bầu bổ sung thêm một uỷ viên Ban kiểm soát.</p>
7	187/QĐ.HĐQT.2012 ngày 01/11/2012	<p>Thông qua niêm yết bổ sung cổ phiếu đã phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty.</p> <p>Thông qua mức tạm ứng cổ tức năm 2012 là 20% bằng tiền mặt, dự kiến chốt danh sách tạm ứng cổ tức trong tháng 11/2012.</p> <p>Thông qua việc mua lại cổ phần Công ty Cổ phần Green DMC</p>

## 2. Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

ĐHQT đã chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các nội dung theo Nghị quyết số 46/NQ-ĐHCD ngày 23/02/2012 của Đại hội đồng cổ đông

Stt	Nội dung	Kết quả
1	Trả cổ tức với tỷ lệ 40% bằng tiền theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2011	Đã thực hiện
2	Kế hoạch kinh doanh năm 2012	Hoàn thành vượt mức theo Báo cáo tại Phần B
3	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2012	Đã tạm ứng cổ tức với tỷ lệ 20% vào 28/12/2012
4	Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2012	Nhận ủy quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT Công ty đã lựa chọn Công ty kiểm toán ASC làm đơn vị kiểm toán
5	Thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh; Sửa điều lệ	Đã thực hiện
6	Bán cổ phiếu cho CBCNV có nhiều đóng góp	Đã phát hành và niêm yết bổ sung cổ phiếu theo chương trình ESOP cho người lao động

## 4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và các cấp quản lý

+ HĐQT giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư đã được HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thông qua.

+ Giám sát các hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được an toàn, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, theo đúng định hướng nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

+ Bên cạnh đó, HĐQT đã thành lập Ban Tổng Hợp thuộc HĐQT. Ban Tổng Hợp HĐQT thực hiện các nhiệm vụ của HĐQT và Chủ tịch HĐQT giao.

## II – THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2012

<b>Stt</b>	<b>Thành viên HĐQT</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Thù lao (VNĐ)</b>
1	Ông Nguyễn Việt Hoà	- Chủ tịch HĐQT	195.000.000
2	Ông Nguyễn Văn Tiến	- Ủy viên	135.000.000
3	Ông Hoàng Trọng Giang	- Ủy viên	130.000.000
4	Ông Lương Hoài Trân	- Ủy viên	130.000.000
5	Ông Trần Xuân Bạo	- Ủy viên	130.000.000
6	Ông Nguyễn Anh Tuấn	- Ủy viên	130.000.000
7	Bà Hoàng Thị Hà	- Ủy viên	130.000.000
8	Ông Chada Gurudas Rajiv	- Ủy viên	75.000.000
<b>Tổng cộng</b>			<b>1.055.000.000</b>

## **PHẦN B – BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2012 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013**

### **I - BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2012**

#### **Nhận định tình hình chung**

- Đã bốn năm trôi qua kể từ khi cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu bùng phát, song kinh tế thế giới vẫn đang phục hồi chậm vật. Gam màu chủ đạo của bức tranh kinh tế thế giới năm 2012 là “xám tối” trong bối cảnh nhịp độ tăng trưởng trên toàn cầu tiếp tục yếu. Châu Âu loay hoay tìm lối thoát khỏi cuộc khủng hoảng nợ công dai dẳng ba năm qua, kinh tế Mỹ và Nhật Bản tăng trưởng ỉ ạch. Các nền kinh tế mới nổi tăng trưởng khá nhanh như Trung Quốc, Ấn Độ, Brazil, đều không giữ được “phong độ”.
- Năm 2012 là năm ghi nhận nhiều biến động bất thường, kinh tế thế giới và Việt Nam tiếp tục không ổn định. Đây cũng là năm đầu tiên Việt Nam xuất siêu sau 19 năm nhập siêu (Kim ngạch xuất khẩu tăng 15% so với năm 2011).
- Thị trường tài chính, ngân hàng bất ổn làm giá cả sản phẩm, nguyên liệu, nhiên liệu tăng cao, đặc biệt là việc tăng giá điện và nhiên liệu.
- Thị trường vận tải biển không ổn định, khu vực phía Bắc phục thuộc nhiều vào tình hình hàng hóa qua biên giới Việt – Trung, đặc biệt là khu vực Móng Cái.
- Cơ sở hạ tầng giao thông vừa thiếu vừa yếu vẫn tác động mạnh đến ùn tắc giao thông làm tăng chi phí sản xuất và giảm hiệu quả kinh doanh, đặc biệt là vận tải đường bộ và logistic.
- Giá các dịch vụ cảng biển, kho bãi và vận tải giảm.
- Sự cạnh tranh giữa các đơn vị cùng ngành nghề ngày càng nhiều.

#### **1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

##### **1.1. Về sản lượng**

- Bốc xếp cảng biển: 347.000 TEU (không tính lượng tàu phải chuyển sang các Cảng bạn)
- Bốc xếp tại các depot: 129.000 TEU
- Kho CFS: 7.994 TEU
- Vận tải ô tô: 43.592.158 TKM
- Vận tải thủy: 98.390 TEU
- Đại lý container: 28.680 TEU (Không tính sản lượng của MSC)
- Sửa chữa container: 22.242 CTNR

##### **1.2. Về tài chính**

- Doanh thu: 779 tỷ đồng tăng 21% so với thực hiện năm 2011.
- Lợi nhuận trước thuế: 290 tỷ đồng tăng 21% so với thực hiện năm 2011.
- Lợi nhuận sau thuế: 228 tỷ đồng tăng 20% so với thực hiện năm 2011.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2012: 9.626 đồng.

*(Chi tiết có báo cáo tài chính kèm theo)*

Để đạt được các chỉ tiêu cao như trên là do HĐQT, Ban Lãnh đạo Cty đã thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ, có sự lãnh đạo sát sao trên nhiều mặt:

- Bám sát tình hình thị trường và có những quyết định phù hợp theo từng thời điểm, đẩy mạnh công tác tiếp thị và quảng bá hình ảnh của Cty thông qua chất lượng dịch vụ, công tác xã hội.
- Đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, bổ sung trang thiết bị và lựa chọn quy mô phù hợp; kịp thời hoàn thiện đúng tiến độ các hạng mục theo kế hoạch và đưa vào phục vụ sản xuất (Mở rộng và kéo dài cầu tàu về phía hạ lưu để cảng GREENPORT có thể tiếp nhận cùng một thời điểm 02 tàu 2 vạn giảm tải, nạo vét vũng quay tàu và cùng nước trước bến, nâng cấp bãi xếp chứa hàng, xây dựng trung tâm logistics tại Đình Vũ, đầu tư phương tiện cho khu vực Đà Nẵng, Hải Phòng...*Chi tiết về đầu tư có trong báo cáo tại Phần C*).
- Quản lý tốt các chi phí sản xuất, vật tư/phụ tùng, nhiên liệu, chi phí hành chính.
- Không ngừng tìm mọi biện pháp nâng cao hiệu quả quản trị các hoạt động; quản trị tài chính.
- Bước đầu thực hiện xong việc tái cấu trúc toàn Cty trên ba miền Bắc – Trung – Nam và hoạt động theo mô hình Cty Mẹ - Con.
- Hoàn thiện và ban hành các quy chế quản lý ngay khi tái cấu trúc.
- Đẩy mạnh các phong trào thi đua, đặc biệt là phong trào thi đua trong quý IV; khuyến khích sáng kiến cải tiến kỹ thuật/quản lý.

## **2. Công tác tổ chức, quản lý và các công tác khác**

### **2.1. Về tổ chức**

- Hoàn thiện mô hình tổ chức và tái cấu trúc toàn Cty, thành lập các Cty TNHH một thành viên theo hướng chuyên nghiệp để phục vụ.
- Bổ sung, điều chuyển lao động giữa các đơn vị phù hợp với mô hình tổ chức sau khi tái cấu trúc và tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của đơn vị.

### **2.2. Về quản lý**

- Xây dựng và ban hành các quy chế quản lý và phối hợp giữa các Cty thành viên ngay từ khi tái cấu trúc, cụ thể là:
  - o Quy chế quản lý tài chính,
  - o Quy chế quản lý nhân sự/ đào tạo/ tiền lương,
  - o Quy chế quản lý kỹ thuật/ Vật tư/ PTTB và sửa chữa PTTB,
  - o Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng,
  - o Quy chế quản lý phối hợp giữa các Cty ngay khi tái cấu trúc,
- Công tác quản lý được quan tâm từ các khâu: tổ chức, quản trị các hoạt động sản xuất, quản trị tài chính, quản trị các chi phí theo đúng các quy định hiện hành cũng như mới ban hành. Là doanh nghiệp có nhiều Công ty thành viên được phân bổ trên cả ba khu vực Bắc – Trung – Nam với nhiều hoạt động đa dạng, HĐQT đã phân công cho một số thành viên HĐQT cũng như Ban điều hành trực tiếp phụ trách mỗi khu vực/ đơn vị để quản lý/

giám sát trên cơ sở các điều lệ của các Công ty thành viên và các quy chế của Cty cũng như luật doanh nghiệp.

- Các quy trình quản lý, sản xuất được rà soát, sửa đổi và làm mới phù hợp với mô hình sản xuất kinh doanh của toàn Công ty sau khi tái cấu trúc.
- Khuyến khích người lao động cùng quản lý và phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm trong sản xuất (trong năm có 72 sáng kiến cải tiến được đưa vào áp dụng và tiết kiệm hàng tỷ đồng, Công ty đã tổng kết, đánh giá và xét khen thưởng kịp thời).

### **2.3. Nhân sự, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực**

Thực hiện tốt công tác nhân sự và tuyển dụng lao động, xây dựng kế hoạch đào tạo và phát triển nguồn nhân lực dài hạn và đáp ứng được sự phát triển của Cty cũng như trong quá trình tái cấu trúc. Trong năm 2012 Cty đã đào tạo và phát triển nguồn nhân lực theo các nội dung:

- Chuyên môn nghiệp vụ: 27 người được cử đi học trong nước và nước ngoài.
- Ngoại ngữ: 35 người
- Huấn luyện định kỳ: 426 người.

### **2.4. Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động**

- Công ty cổ phần container Việt Nam coi con người là cội nguồn của sức mạnh, vì vậy Công ty luôn chú trọng đến chế độ chính sách để đảm bảo quyền lợi và lợi ích của người lao động.
- Các định mức lao động, đơn giá tiền lương được rà soát điều chỉnh 6 tháng một lần cho phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh.
- Quy chế trả lương/ thưởng minh bạch và thực hiện việc thanh toán đúng kỳ hạn. Hoàn thành tốt việc nâng bậc lương trong năm theo đúng quy định.
- Người lao động đảm bảo có việc làm và thu nhập năm 2012 cao hơn năm 2011.

## **ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Năm 2012 là năm có nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh, đặc biệt là việc tăng các chi phí đầu vào; sự cạnh tranh giữa các đơn vị cùng ngành nghề ngày càng khốc liệt; thị trường vận tải biển tiếp tục bất ổn, khu vực phía Bắc phục thuộc nhiều vào tình hình hàng hóa qua biên giới Việt – Trung; tuy nhiên tổng quan kết quả đã đạt được đánh dấu bước phát triển cao của Công ty cổ phần container Việt Nam và rất đáng khích lệ.

Công tác quản lý tài chính, bảo toàn và phát triển vốn được thực hiện đúng chế độ, chính sách, quy định của Nhà nước về quản lý tài chính. Quản lý tốt các nguồn thu, chi của Công ty, đảm bảo cân đối đủ vốn đáp ứng các yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty Mẹ cũng như các Công ty con, thực hiện đầy đủ chế độ nghĩa vụ nộp thuế/ ngân sách cho Nhà nước.

Công ty tiếp tục phát triển với tốc độ ổn định về quy mô, hiệu quả kinh doanh cao: doanh thu tăng 21%, lợi nhuận tăng 20% so với thực hiện năm 2011. Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2012 đạt 9.626 đồng.

Thương hiệu của công ty ngày càng được nhiều khách hàng/ các tổ chức trong nước và quốc tế biết đến.

Người lao động được đảm bảo việc làm và có thu nhập cao.

Công tác trách nhiệm xã hội doanh nghiệp, hoạt động của các đoàn thể được thực hiện tốt.

## II - KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2013

### **Nhận định tình hình, các căn cứ để xác lập mục tiêu/ kế hoạch phát triển**

- Tăng trưởng kinh tế giới năm 2013 đối mặt với ba mối đe dọa lớn là cuộc khủng hoảng nợ công châu Âu, “vách đá tài chính” ở Mỹ và kinh tế Trung Quốc tăng chậm lại đáng kể và đứng trước nguy cơ "hạ cánh cứng".
- Các nền kinh tế mới nổi như Trung Quốc, Ấn Độ, Brazil “kém sắc”.
- Năm 2013 kinh tế Việt Nam vẫn tiềm tàng những bất ổn và nguy cơ lạm phát.
- Tình hình thị trường vận tải tiếp tục khó khăn, các hãng tàu tìm mọi biện pháp để cắt giảm chi phí, trong đó có các chi phí liên quan đến dịch vụ chính Cty đang cung cấp.
- Các chi phí sản xuất dự tính; tăng giá điện, tăng nhiên liệu.
- Sự cạnh tranh gay gắt của các đơn vị kinh doanh cùng ngành nghề, đặc biệt là dịch vụ cảng container.
- Cơ sở hạ tầng, năng lực trang thiết bị và lao động hiện có của Công ty.
- Các hợp đồng kinh tế đã và sẽ ký với các Đối tác/ Khách hàng.
- Chính sách và pháp luật hiện hành.

### **1. Mục tiêu**

- Bám sát thị trường, đảm bảo duy trì tốt các hoạt động sản xuất chính của Công ty ổn định trên ba miền Bắc – Trung - Nam.
- Lựa chọn hạng mục đầu tư/ nâng cấp cơ sở hạ tầng để tiếp tục mở rộng và phát triển sản xuất cho năm 2013 và các năm tiếp theo theo đúng văn hóa Cty bằng cách liên doanh, liên kết, hợp tác với các đối tác tại Hải Phòng, Quảng Ninh/ Mong Cái, Đà Nẵng/ Quy Nhơn và Hồ Chí Minh. Bám sát tiến độ dự án cảng nước sâu Lạch Huyện và làm các thủ tục với UBND TP HP, Cục HH, Bộ GTVT, ... xin đầu tư 02 cầu tại khu vực này.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đào tạo nguồn nhân lực với tầm nhìn dài hạn.
- Đảm bảo năng suất/ chất lượng dịch vụ và đầu tư đổi mới công nghệ ứng dụng trong quản lý cũng như sản xuất.
- Đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động.
- Tiếp tục hoàn thiện các bước tái cấu trúc, tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát các đơn vị thành viên và các Cty liên danh/ liên kết mà Cty cổ phần container Việt Nam nắm phần vốn chi phối, ...
- Quản lý tốt các chi phí, triệt để tiết kiệm, đảm bảo kinh doanh hiệu quả, tỷ lệ cổ tức đạt từ 25% đến 30% và có tích lũy cần thiết để đầu tư và mở rộng sản xuất.



## **2. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2013**

### **2.1. Chỉ tiêu sản lượng**

- Bốc xếp cảng biển: 350.000 TEU
- Bốc xếp tại các depot: 130.000 TEU
- Kho CFS: 8.000 TEU
- Vận tải ô tô: 50.000.000 TKM
- Vận tải thủy: 100.000 TEU
- Đại lý container: 30.000 TEU
- Sửa chữa container: 18.000 CTNR

### **2.2. Chỉ tiêu tài chính**

- Doanh thu: 650 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 180 tỷ đồng

## **3. Công tác Đào tạo**

- Nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cũng như năng lực quản lý/ kỹ thuật thông qua các khóa đào tạo tại Cty, cử cán bộ/ người lao động đi học các lớp theo chuyên ngành quản lý/ kỹ thuật, logistic, ... trong và ngoài nước. Đặc biệt ưu tiên học các ngành nghề phục vụ các dịch vụ chính của Cty.
- Nâng cao khả năng ngoại ngữ - tiếng Anh của các Trưởng/P.Phòng và khuyến khích CBCNV học thêm ngoài giờ.

**PHẦN C – BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2012 VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2013**

I - KẾT QUẢ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, THIẾT BỊ NĂM 2012				
			Đơn vị: 1.000.000,0 đ	
TT	Tên hạng mục	Kế hoạch năm 2012 (cả bổ sung)	Thực hiện năm 2012	Dở dang
1	2	3	4	5
<b>A</b>	<b>Về đầu tư xây dựng:</b>	<b>173,495</b>	<b>172,755</b>	<b>6,642</b>
<b>a</b>	<b><u>Tại Hải Phòng:</u></b>	<b><u>172,195</u></b>	<b><u>169,155</u></b>	<b><u>6,642</u></b>
<b>a.1</b>	<b><i>Bãi Viconship 1 (GP)+ Viconship 2 (DP)</i></b>	<b><i>24,949</i></b>	<b><i>28,551</i></b>	
1	Thi công mở rộng cầu số 2 cảng Green Port thêm 35m (dở dang từ năm 2011).	5,524	5,762	
2	Sửa chữa VP 3 tầng của Green Port (dở dang từ cuối năm 2011)	1,475	1,463	
3	Nạo vét vũng quay tàu và khu nước trước bên cảng GP (chưa duy tu vũng quay)	350	68	
4	Nâng cấp bãi cảng Green Port đợt 4: 30.000m2( bổ sung thêm sửa hào thoát nước và d/tích bãi TC thực tế là: 30.541m2).	17,200	18,700	
5	Nâng cấp bãi Ngô Quyền đợt 2 (thuê thêm)		2,048	
6	Duy tu, sửa chữa các CT: Kho bãi, di chuyển xưởng, thoát nước, PCCC... tại hai bãi	400	510	
<b>a.2</b>	<b><i>Dự án XD Trung tâm Logistics xanh (GLC)</i></b>	<b><i>36,246</i></b>	<b><i>29,604</i></b>	<b><i>6,642</i></b>
1	Các hạng mục GĐ I: Bãi container , tường rào, cổng rãnh, trạm BA, cột điện, cây xanh, phí thiết kế, giám sát TC...	21,451	19,500	1,951
2	Bãi container GĐ II (trừ phần xây kho)	10,995	7,704	3,291
3	Nhà VP 3 tầng + nhà xe + WC bên ngoài + sân khuôn viên...	3,800	2,400	1,400
<b>a.3</b>	<b><i>Phí mua đất 7,49ha cho dự án tại GLC</i></b>	<b><i>111,000</i></b>	<b><i>111,000</i></b>	
<b>b</b>	<b><u>Tại Đà Nẵng :</u></b>	<b><u>1,300</u></b>	<b><u>3,600</u></b>	
1	Xây nhà VP tại Quy Nhơn (dở dang)	1,000	1,000	
2	Cải tạo trụ sở VP Đà Nẵng 3 tầng thành 4 tầng	300	2,600	
<b>B</b>	<b>Về đầu tư thiết bị:</b>	<b>96,162</b>	<b>96,162</b>	

<b>b.1</b>	<b><u>Cảng Green Port + Green Depot</u></b>	<b><u>61,555</u></b>	<b><u>61,555</u></b>	
1	Cần trục KE 03 lắp tại GPort (dở dang từ năm 2011); Tổng giá trị: 57,7 tỷ ; Năm 2011: 31,7 tỷ ; Năm 2012: 26,0 tỷ.	26,000	26,000	
2	Xe nâng vô đã qua sử dụng	5,400	5,400	
3	Xe nâng vô mới	7,100	7,100	
4	Xe ô tô v/c container + moóc ( 10 xe)	19,940	19,940	
5	Khung chụp để cầu cont tự động 20F + 40F (04 chiếc)	2,330	2,330	
6	Xe nâng điện (02 chiếc)	785	785	
<b>b.2</b>	<b><u>Công ty GSL</u></b>	<b><u>29,607</u></b>	<b><u>29,607</u></b>	
1	Hoàn thiện sà lan số 1 (dở dang)	2,052	2,052	
2	Hoàn thiện sà lan số 2 (dở dang)	6,120	6,120	
3	Xe ô tô v/c container (20 đầu kéo) + moóc (07 chiếc)	21,435	21,435	
<b>b.3</b>	<b><u>Viconship Đà Nẵng</u></b>	<b><u>5,000</u></b>	<b><u>5,000</u></b>	
1	Xe ô tô v/c container + moóc ( 04 xe)	5,000	5,000	
<b>C</b>	<b>Đầu tư khác</b>	<b>3,061</b>	<b>3,061</b>	
1	GSL góp vốn liên doanh với MSC => GFS	3,061	3,061	
<b>D</b>	<b>Tổng cộng kinh phí đầu tư năm 2012</b>	<b>272,718</b>	<b>271,978</b>	<b>6,642</b>
<b>II - KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ MUA SẴM THIẾT BỊ NĂM 2013</b>				
			<i>Đơn vị: 1.000.000,0 đ</i>	
<b>TT</b>	<b>Tên hạng mục</b>	<b>Khối lượng</b>	<b>KH đầu tư năm 2013</b>	<b>Ghi chú</b>
1	2	3	4	5
<b>A</b>	<b>Về đầu tư xây dựng:</b>		<b>82,772</b>	
<b>a</b>	<b><u>Tại Hải Phòng:</u></b>		<b>82,772</b>	
<b>a.1</b>	<b><i>Bãi Viconship 1 (GP)+ Viconship 2 (DP)</i></b>			
1	Duy tu nạo vét khu nước cảng Green Port.	6.000m3	350	

2	Duy tu các hạng mục công trình kho bãi...	H/Thành	500	
<b>a.2</b>	<b>Dự án XD Trung tâm Logistics xanh (GLC)</b>			
	<b>Các công trình dở dang:</b>			
1	Hoàn thiện quyết toán dở dang GD I: Bãi container , tường rào, cổng, cổng rãnh, ...		1,951	
2	Hoàn thành phần bãi còn lại của GD II: Xung quanh nhà kho...		3,291	
3	Hoàn thiện nhà VP 3 tầng + nhà để xe...		1,400	
	<b>Xây dựng kho CFS 7.525m<sup>2</sup>:</b>			
4	Chuẩn bị đầu tư: Khảo sát, tkế, giám sát TC	H/Thành	1,700	
5	Thi công xây lắp hoàn thành nhà kho.	H/thành	54,000	
<b>a.3</b>	<b>Tiền mua thêm 1ha đất cho GLC</b>	H/thành	13,300	
	<b>Các công trình bãi mở rộng 1ha:</b>			
6	Thi công bãi container, tường rào, cổng, rãnh thoát nước... bãi 1ha mở rộng.	H/Thành	5,700	
7	Thi công 02 cột điện chiếu sáng bãi 1ha.	H/Thành	580	
<b>B</b>	<b>Về đầu tư thiết bị:</b>		<b>12,500</b>	
1	Mua xe nâng điện đã qua sử dụng phục vụ khai thác kho CFS của GLC - Hải Phòng	06 chiếc	2,400	
2	Lắp giá xếp hàng trong kho CFS của GLC	H/thành	4,500	
3	Mua xe nâng vỏ cho Viconship ĐN	01 chiếc	5,600	
<b>C</b>	<b>Đầu tư khác</b>		<b>0</b>	
1	Mua cổ phần của cảng PTSC	H/Thành		
<b>D</b>	<b>Tổng cộng dự kiến đầu tư năm 2013</b>		<b>95,272</b>	

### **ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ MUA SẮM THIẾT BỊ**

Các dự án trước khi triển khai đều được thông qua HĐQT , Ban tổng giám đốc , Đại hội đồng cổ đông toàn công ty.

Quá trình triển khai dự án đầu tư được vận dụng đúng theo các quy định hiện hành , quản lý giám sát chặt chẽ, tiết kiệm được kinh phí đầu tư. Các dự án đầu tư đều được triển khai kịp thời, đảm bảo chất lượng, thanh quyết toán dứt điểm, công trình được đưa ngay vào sử dụng đã đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

Hội đồng quản trị của Viconship báo cáo kết quả đầu tư năm 2012 và kế hoạch đầu tư năm 2013 của Công ty CP container Việt Nam như đã nêu trên.

## **PHẦN D – CÁC TỜ TRÌNH VÀ ĐỀ XUẤT**

### **I – PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2012, VÀ DỰ KIẾN PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2013**

#### **1. Lợi nhuận, phương án phân phối lợi nhuận năm 2012**

- Tổng lợi nhuận sau thuế : 228.628.951.159 đ
- Thuế thu nhập được miễn giảm: 8.123.803.339 đ – Đưa vào quỹ đầu tư phát triển.
- Lợi nhuận còn lại : 220.505.147.820 đ – Dự kiến phân phối như sau:

##### ***Trích lập các quỹ :***

- + Quỹ dự phòng tài chính : 3.007.099.640 đồng
- + Quỹ khen thưởng phúc lợi : 22.050.514.782 đồng (tỷ lệ trích 10%)
- + Quỹ khen thưởng HĐQT, BKS : 1.540.000.000 đồng (tỷ lệ trích 0,7%)

##### ***Trả cổ tức :***

- + Trả cổ tức bằng tiền mức 20% mệnh giá cổ phần : 47.743.804.000 đồng (theo danh sách cổ đông chốt ngày 20/12/2012)
- + Trả cổ tức bằng cổ phiếu: 47.743.804.000 đ ( theo phương án dưới đây)

***\* Số còn lại được đưa vào quỹ đầu tư phát triển: 98.419.925.398 đ***

#### **2. Kế hoạch kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2013**

- Doanh thu: 650 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 180 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế : 135 tỷ đồng – Dự kiến phân phối như sau:

##### ***Trích lập các quỹ :***

- + Quỹ dự phòng tài chính : 5 tỷ đồng
- + Quỹ khen thưởng phúc lợi : 13,5 tỷ đồng (tỷ lệ trích 10%)
- + Quỹ khen thưởng HĐQT, BKS : 945 triệu đồng (tỷ lệ trích 0,7%)

##### ***Trả cổ tức :***

- + Trả cổ tức: 20– 30 % vốn điều lệ

***\* Số còn lại trích vào quỹ đầu tư phát triển : 29 - 58 tỷ đồng.***

### **II – THÔNG QUA MỨC THÙ LAO VÀ TIỀN THƯỞNG HĐQT, BKS**

#### **1. Mức thù lao và tiền thưởng HĐQT và BKS năm 2012**

- Theo Nghị quyết Đại hội cổ đông số 46/NQ-ĐHCĐ ngày 23/2/2012 và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012: Thù lao và tiền thưởng HĐQT, BKS năm 2012 là 0,7% lợi nhuận sau thuế tương đương 1,54 tỉ đồng.

- Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ và sự đóng góp của các thành viên HĐQT và BKS ; HĐQT phân phối số tiền thưởng trên cho từng người. Trong năm 2012, tiền thưởng, thù lao HĐQT và Ban KS đã chi là: 1 tỷ 315 triệu đồng, trong đó:

HĐQT (8 người): 1 tỷ 55 triệu đồng.

BKS và Thư ký Công ty: 260 triệu đồng

## **2. Mức thù lao và tiền thưởng của HĐQT và BKS năm 2013**

- HĐQT Công ty đề nghị giữ nguyên như mức năm 2012 là 0,7% lợi nhuận sau thuế.

### **III – PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TỨC TỪ LỢI NHUẬN CÒN LẠI NĂM 2012**

- Hội đồng quản trị Công ty trân trọng đề nghị Đại hội cổ đông xem xét thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho Cổ đông hiện hữu, với nội dung cụ thể như sau:

#### **1. Mục đích phát hành**

- Phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho Cổ đông hiện hữu của Công ty để bổ sung Vốn điều lệ (cơ cấu lại vốn CSH)

#### **2. Phương án phát hành**

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Container Việt Nam

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

- Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng / CP

- Tổng số cổ phần: 24.038.502 CP

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 23.871.902 CP

- Số lượng cổ phiếu quỹ: 166.600 CP

- Số lượng CP dự kiến đăng ký phát hành: 4.774.380 CP

- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 47.743.800.000 đồng

- Tỷ lệ phát hành: 20%

- Nguồn vốn thực hiện: Lợi nhuận còn lại năm 2012.

Theo số liệu BCTC đã được kiểm toán: Lợi nhuận sau thuế năm 2012 là 228.628.951.159 đồng, trả cổ tức bằng tiền (20%) và sau khi trích lập các quỹ; Lợi nhuận còn lại năm 2012 là 146.163.729.398 đồng.

- Thời gian thực hiện: Dự kiến quý 2/2013

- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu của Công ty CP Container Việt Nam tại ngay chốt danh sách để phát hành do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cung cấp.

- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Cổ phiếu để trả cổ tức cho Cổ đông hiện hữu sẽ được xử lý theo nguyên tắc: 01 cổ phiếu tương ứng với 01 quyền, Cổ đông sở hữu 10 quyền sẽ được nhận 2 cổ phiếu mới. Cổ phiếu phát hành sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần thập phân sẽ bị huỷ và coi như không thực hiện.

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách Cổ đông để hưởng quyền nhận cổ phiếu thưởng, Cổ đông Nguyễn Văn A hiện đang sở hữu 3.002 cổ phiếu của Công ty. Khi đó Cổ đông A sẽ được hưởng số Cổ phần tương ứng là  $3.002 \times 20\% = 600,4$  cổ phiếu, sau khi làm tròn xuống hàng đơn vị số lượng cổ phiếu thực tế mà cổ đông A được nhận là 600 cổ phiếu.

**\* Đề nghị Đại hội cổ đông giao cho HĐQT Công ty:**

- Tiến hành các thủ tục cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.
- Sau khi phát hành cổ phiếu, HĐQT tiến hành thực hiện đăng ký lưu ký tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh. Sửa đổi điều lệ và giấy đăng ký doanh nghiệp của Công ty theo mức vốn điều lệ mới.

**IV – LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN**

- Đề chủ động cho việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty, đề nghị Đại hội cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán trong số các Công ty đủ điều kiện kiểm toán các Doanh nghiệp niêm yết báo cáo tài chính năm 2013 do ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013 cho Công ty Cổ phần Container Việt Nam.

**V – KẾT QUẢ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2012**

- Thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên ngày 23/2/2012 của Công ty về việc phát hành cổ phiếu ESOP nhằm động viên, đãi ngộ người lao động và gắn kết người lao động với sự phát triển của Công ty. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 150.000 cp. Giá phát hành: 10.000 đ/cp
- HĐQT Công ty đã xây dựng phương án phát hành CP (HĐQT, Ban KS không thuộc đối tượng được mua) và đã lựa chọn được 54 người lao động đủ tiêu chuẩn được mua cổ phiếu với 3 mức như sau: 8 người được mua mức 5.000 cp; 18 người được mua mức 3.000 cp và 28 người được mua mức 2.000 cp. Kết quả phát hành như sau:
  - + Tổng số cổ phiếu thực tế đã phát hành: 144.000 cp
  - + Số người lao động mua: 51 người
  - + Tổng số tiền thu được: 1,44 tỷ đồng

**VI – SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY**

- Ngày 26/7/2012 Bộ Tài chính có ban hành thông tư 121/TT-BTC quy định về quản trị Công ty áp dụng cho các Công ty đại chúng, kèm theo Điều lệ mẫu áp dụng cho các Công ty kể từ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013.
- HĐQT kính trình ĐHCĐ thông qua việc sửa đổi nội dung điều lệ Công ty Cổ phần Container Việt Nam (*có bản nội dung kèm theo*) phù hợp với nội dung điều lệ mẫu theo quy định của Bộ tài chính.

Kính trình Đại hội Cổ đông xem xét thông qua.